

Số: 88 -CV/CTSD

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2025

V/v triển khai Phương án chuyển xếp  
lương đối với từng người lao động

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc Công ty

Ngày 03/02/2025, Công ty đã ban hành Quy định xây dựng hệ thống thang lương, bảng lương đối với người lao động tại Công ty TNHH MTV ĐTPT Thủy lợi Sông Đáy kèm theo Quyết định số 11/QĐ-CTSD. Thời gian áp dụng: Kể từ ngày 01/01/2025.

Công ty đã phối hợp cùng đơn vị tư vấn triển khai chuyển xếp lương đối với từng người lao động làm việc tại Công ty, có mặt đến ngày 01/01/2025.

Để quá trình chuyển xếp lương đảm bảo đúng, đủ và theo Quy định chuyển xếp lương; Lãnh đạo Công ty thống nhất gửi các đơn vị Quy định chuyển xếp lương và nâng bậc lương đối với người lao động; Phương án chuyển xếp lương đối với từng người lao động của đơn vị (Có file "Danh sách chuyển xếp lương" của từng đơn vị gửi kèm theo).

Đề nghị Lãnh đạo các đơn vị phối hợp cùng Công đoàn đồng cấp tổ chức triển khai phổ biến tới từng người lao động đơn vị biết.

Các đơn vị báo cáo kết quả triển khai Phương án chuyển xếp lương đến từng người lao động của đơn vị (kèm theo biên bản có đầy đủ chữ ký của người lao động) và tổng hợp các ý kiến phản ánh về việc chuyển xếp lương, hoặc có sai sót, nhầm lẫn về bậc lương, hệ số lương, thời gian giữ bậc (đối với các bậc lương được bảo lưu), tuổi đời (đối với trường hợp còn từ đủ 5 năm trở xuống đến tuổi nghỉ hưu, tính đến ngày 01/01/2025), ..., gửi về phòng TCHC **trước ngày 20/3/2025**.

Phòng TCHC tổng hợp ý kiến, báo cáo kết quả của các đơn vị; phối hợp cùng BCH Công đoàn Công ty rà soát những trường hợp có sự nhầm lẫn trên cơ sở Quy định xếp chuyển lương của Công ty; báo cáo Lãnh đạo Công ty xem xét, giải quyết.

**Nơi nhận:**

- Như trên; (để thực hiện)
- Lãnh đạo CT; (để chỉ đạo)
- Kiểm soát viên; (để phối hợp)
- BCH CĐCT;
- Lưu: TCHC, VT.

**CHỦ TỊCH CÔNG TY**  
CÔNG TY  
TNHH  
MỘT THÀNH VIÊN  
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN  
THỦY LỢI  
SÔNG ĐÁY  
Q. HÀ ĐÔNG - T. P. HÀ NỘI  
Trần Đình Cường



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## QUY ĐỊNH

VỀ CHUYỂN XẾP LƯƠNG VÀ NÂNG BẬC LƯƠNG NGƯỜI LAO ĐỘNG  
TẠI CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỦY LỢI SÔNG ĐÁY  
Ban hành kèm theo Quyết định số 11/QĐ<sup>CT/Đ</sup> ngày 03/02/2025 của Chủ tịch HĐQT  
Công ty TNHH MTV Sông Đáy)

### CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi áp dụng

Phạm vi áp dụng chuyển xếp lương tại Công ty TNHH MTV Thủy Lợi Sông Đáy.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng: Toàn thể người lao động làm việc tại Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Thủy Lợi Sông Đáy theo hợp đồng lao động (Sau đây gọi là: Người lao động, viết tắt: NLĐ).

### CHƯƠNG II CHUYỂN XẾP LƯƠNG

#### Điều 3. Nguyên tắc chung

1. **Khái niệm và mục đích chuyển xếp lương:** Chuyển xếp lương là việc chuyển mức lương hiện hưởng và phụ cấp chức vụ, trách nhiệm (nếu có) của NLĐ sang mức lương theo hệ thống thang bảng lương mới. Nguyên tắc chuyển xếp chỉ được sử dụng 1 lần duy nhất tại thời điểm này, sau khi áp dụng thang bảng lương mới, người lao động được áp dụng xét nâng lương thường xuyên theo quy định.

#### 2. Nguyên tắc chuyển xếp lương chung:

- Hệ số của NLĐ để làm căn cứ chuyển xếp là **Hệ số lương + Phụ cấp chức vụ, trách nhiệm<sup>1</sup>** (nếu có) hiện tại NLĐ đang hưởng.
- Người lao động không giảm lương sau khi chuyển xếp.
- Kiểm soát quỹ tiền lương và chi phí trích nộp bảo hiểm xã hội của công ty.
- Tính tới thời điểm áp dụng thang bảng lương mới (chuyển xếp lương) nếu NLĐ còn từ đủ 05 năm trở xuống để đủ tuổi về hưu, thì chuyển xếp tăng thêm 1 bậc so với nguyên tắc chuyển xếp (nếu chưa xếp bậc lương cuối).
- Đối với trường hợp NLĐ thuộc cả 2 trường hợp được chuyển xếp tăng thêm 1 bậc lương, thì NLĐ chỉ được áp dụng 1 trường hợp (được xếp chuyển tăng tối đa 1 bậc).

#### Điều 4. Nguyên tắc chuyển xếp cụ thể

##### 1. Đối với chức danh thuộc Nhóm A.1.0:

Hệ số lương: 5.98, xếp bậc 1.

<sup>1</sup> Việc thể hiện các nguyên tắc chuyển xếp theo bậc chỉ để NLĐ dễ theo dõi, bản chất tính toán nguyên tắc chuyển xếp là theo hệ số lương và phụ cấp.



**2. Đối với các chức danh thuộc Nhóm A.1.1:**

Hệ số lương + phụ cấp chức vụ nhỏ hơn 4.39 (7.902.000đ) chuyển xếp vào bậc 1;

Hệ số lương + phụ cấp chức vụ từ 4.39 (7.902.000đ) đến 4.70 (8.460.000đ), chuyển xếp vào bậc 2;

Từ Hệ số lương + phụ cấp chức vụ từ 4.71 trở lên chuyển xếp vào bậc 3.

**3. Đối với các chức danh thuộc Nhóm A.1.2:**

Hệ số lương + phụ cấp chức vụ nhỏ hơn 3.98 (7.164.000đ), chuyển xếp vào bậc 1;

Hệ số lương + phụ cấp chức vụ từ 3.98 (7.164.000đ) đến nhỏ hơn 4.60 (8.280.000đ), chuyển xếp vào bậc 2;

Hệ số lương + phụ cấp chức vụ từ 4.6 (8.280.000đ) trở lên, chuyển xếp vào bậc 3.

**4. Đối với các chức danh thuộc Nhóm A.2.1:****- Đối với nhân viên**

Bảng lương hiện tại		Chuyển xếp về bậc của Bảng lương mới
Bảng lương đại học	Bậc lương trung cấp, cao đẳng, bằng nghề	
Bậc 1 + 2 + 3	Không có NLD giữ bậc	Bậc 1
Bậc 4	Không có NLD giữ bậc	Bậc 2
Bậc 5	Bậc 10/12	Bậc 3
Bậc 6 + 7	Bậc 7/7	Bậc 4
Bậc 8	Không có NLD giữ bậc	Bậc 5

NLD đang giữ bậc 3/8, 7/8 cũ, khi chuyển sang lương mới thì được bảo lưu thời gian giữ bậc lương hiện hưởng.

**- Đối với Tổ trưởng**

Bậc lương hiện tại (theo bậc đại học)	Bậc lương mới
Bậc 3 ( Tương đương có hệ số lương + phụ cấp chức vụ: 3.26)	Bậc 2
Bậc 5 ( Tương đương có hệ số lương + phụ cấp chức vụ: 3.88)	Bậc 3
Bậc 6 ( Tương đương có hệ số lương + phụ cấp chức vụ: 4.19)	Bậc 4
Bậc 7 ( Tương đương có hệ số lương + phụ cấp chức vụ: 4.50)	Bậc 5
Bậc 8 ( Tương đương có hệ số lương + phụ cấp chức vụ: 4.81)	Bậc 6

**5. Đối với các chức danh thuộc Nhóm A.2.2: Tổ phó, đội trưởng**

Bảng lương hiện tại		Chuyển xếp về bậc của Bảng lương mới
Bảng lương đại học	Bậc lương trung cấp, cao đẳng, bằng nghề	
Bậc 1 + 2 + 3	Không có NLD giữ bậc	Bậc 1
Bậc 4 + 5	Không có NLD giữ bậc	Bậc 3
Bậc 6 + 7	Bậc 7/7	Bậc 5
Bậc 8	Không có NLD giữ bậc	Bậc 6

NLĐ đang giữ bậc 3/8, 5/8, 7/8 cũ, khi chuyển sang lương mới thì được bảo lưu thời gian giữ bậc lương hiện hưởng.

#### 6. Đối với các chức danh thuộc Nhóm A.2.3:

- Đối với nhân viên (trừ thủ quỹ):

Bảng lương hiện tại			Chuyển xếp về bậc của Bảng lương mới
Bậc lương đại học	Bậc lương trung cấp, cao đẳng	Bậc công nhân (bằng nghề)	
Bậc 1 + 2 + 3	<i>Không có NLĐ giữ bậc</i>	<i>Không có NLĐ giữ bậc</i>	Bậc 1
Bậc 4	Bậc 4 + 5 + 6 + 7	Bậc 5	Bậc 2
Bậc 5	<i>Không có NLĐ giữ bậc</i>	<i>Không có NLĐ giữ bậc</i>	Bậc 3
Bậc 6	Bậc 12	<i>Không có NLĐ giữ bậc</i>	Bậc 4
Bậc 8	<i>Không có NLĐ giữ bậc</i>	<i>Không có NLĐ giữ bậc</i>	Bậc 6

NLĐ đang giữ bậc 3/8 cũ, khi chuyển sang lương mới thì được bảo lưu thời gian giữ bậc lương hiện hưởng.

- Đối với thủ quỹ

Bảng lương hiện tại		Chuyển xếp về bậc của Bảng lương mới
Bậc lương đại học	Bậc lương trung cấp, cao đẳng	
Bậc 4	<i>Không có NLĐ giữ bậc</i>	Bậc 2
Bậc 5	<i>Không có NLĐ giữ bậc</i>	Bậc 3
<i>Không có NLĐ giữ bậc</i>	Bậc 12	Bậc 4
Bậc 7	<i>Không có NLĐ giữ bậc</i>	Bậc 5
Bậc 8	<i>Không có NLĐ giữ bậc</i>	Bậc 6

- Đối với đội phó

Bảng lương hiện tại			Chuyển xếp về bậc của Bảng lương mới
Bậc lương đại học	Bậc lương trung cấp, cao đẳng	Bậc lương công nhân	
Bậc 2 + 3	<i>Không có NLĐ giữ bậc</i>	<i>Không có NLĐ giữ bậc</i>	Bậc 2
Bậc 4 + 5	<i>Không có NLĐ giữ bậc</i>	<i>Không có NLĐ giữ bậc</i>	Bậc 3
	<i>Không có NLĐ giữ bậc</i>	Bậc 6	Bậc 4
Bậc 6 + 7	Bậc 12	Bậc 7	Bậc 5
Bậc 8	<i>Không có NLĐ giữ bậc</i>	<i>Không có NLĐ giữ bậc</i>	Bậc 6

### 7. Đối với các chức danh thuộc Nhóm A.2.4

Bảng lương hiện tại			Chuyển xếp về bậc của Bảng lương mới
Bảng lương đại học	Bậc lương trung cấp, cao đẳng	Bậc lương công nhân	
Bậc 1 + 2	Bậc 1 + 2 + 3 + 4 + 5	Bậc 4	Bậc 1
Bậc 3 + 4	Bậc 6 + 7 + 8	<i>Không có NLD giữ bậc</i>	Bậc 2
Bậc 5	<i>Không có NLD giữ bậc</i>	<i>Không có NLD giữ bậc</i>	Bậc 3
Bậc 6	Bậc 12	<i>Không có NLD giữ bậc</i>	Bậc 4
Bậc 8	<i>Không có NLD giữ bậc</i>	<i>Không có NLD giữ bậc</i>	Bậc 6

NLD đang giữ bậc 2/8, 4/8, 5/12, 8/12 cũ, khi chuyển sang lương mới thì được bảo lưu thời gian giữ bậc lương hiện hưởng.

### 8. Đối với các chức danh thuộc Nhóm A.2.5:

Bảng lương hiện tại		Chuyển xếp về bậc của Bảng lương mới
Bảng lương đại học	Bậc lương trung cấp, cao đẳng	
Bậc 1 + 2	Bậc 1 + 2 + 3 + 4 + 5	Bậc 1
Bậc 3 + 4	Bậc 6 + 7 + 8 + 9	Bậc 2
Bậc 5	Bậc 10	Bậc 3
Bậc 6	Bậc 11 + 12	Bậc 4

NLD đang giữ bậc 2/8, 4/8, 5/12, 9/12 cũ, khi chuyển sang lương mới thì được bảo lưu thời gian giữ bậc lương hiện hưởng.

### 9. Đối với các chức danh thuộc Nhóm A.2.6:

Bảng lương hiện tại		Chuyển xếp về bậc của Bảng lương mới
Bảng lương đại học	Bậc lương trung cấp, cao đẳng	
<i>Không có NLD giữ bậc</i>	Bậc 1 + 2 + 3 + 4	Bậc 1
<i>Không có NLD giữ bậc</i>	Bậc 5 + 6 + 7	Bậc 2
Bậc 4	Bậc 8	Bậc 3
Bậc 5	<i>Không có NLD giữ bậc</i>	Bậc 4
Bậc 7	<i>Không có NLD giữ bậc</i>	Bậc 6

NLD đang giữ bậc 4/12, 7/12 cũ, khi chuyển sang lương mới thì được bảo lưu thời gian giữ bậc lương hiện hưởng.

**10. Đối với các chức danh thuộc Nhóm A.3.1:**

Bậc lương hiện hưởng	Bậc lương mới
Bậc 4	Bậc 3
Nếu NLD đã giữ bậc 4/4 từ đủ 05 năm trở lên	Bậc 4

**11. Đối với các chức danh thuộc Nhóm A.3.2:**

Bậc lương hiện hưởng	Bậc lương mới
Bậc 4	Bậc 1
Bậc 5	Bậc 2
Nếu NLD đã giữ bậc 5/5 từ đủ 05 năm trở lên	Bậc 3

**12. Đối với các chức danh thuộc Nhóm B.1.1:**

*Chưa có NLD phụ trách*

**13. Đối với các chức danh thuộc Nhóm B.1.2:**

Bậc lương hiện hưởng	Bậc lương mới
Bậc 1 + 2 + 3	Bậc 1
Bậc 4	Bậc 2
Bậc 5	Bậc 3
Bậc 6	Bậc 4
Bậc 7/7 và 3/3 (bậc lương công nhân Tàu quốc)	Bậc 5

Nếu NLD đã giữ bậc 6 của bảng lương cũ từ đủ 3 năm trở lên, khi chuyển xếp lương, được bảo lưu thời giữ bậc hiện tại để tính vào thời gian nâng lương tiếp theo.

**14. Đối với các chức danh thuộc nhóm B.1.3**

Bậc lương hiện hưởng	Bậc lương mới
Bậc 1 + 2 + 3	Bậc 1
Bậc 4	Bậc 2
NLD đã giữ bậc 4/6 của bảng lương hiện tại, nếu đủ 36 tuổi trở lên với nữ và 40 tuổi trở lên đối với nam và có thời gian giữ bậc từ đủ 4 năm trở lên	Bậc 3
Bậc 5	Bậc 4
Bậc 6	Bậc 5

Nếu NLD đã giữ bậc 5 của bảng lương cũ từ đủ 3 năm trở lên, khi chuyển xếp lương, được bảo lưu thời giữ bậc hiện tại để tính vào thời gian nâng lương tiếp theo.

## CHƯƠNG III NÂNG BẬC LƯƠNG

### **Điều 5. Nguyên tắc chung**

- Hàng năm, Công ty sẽ xét nâng bậc lương và tiến hành thực hiện nâng bậc lương khi Quỹ tiền lương của người lao động Công ty có khả năng chi trả cho phần tiền lương tăng thêm sau khi nâng bậc lương cho NLD.

- Thời gian nâng bậc lần đầu sẽ được tính từ thời điểm áp dụng thang bảng lương mới cho NLD và có xét đến thời gian NLD đang giữ bậc theo thang bảng lương cũ (nếu có).

- Việc bảo lưu thời gian giữ bậc lương cũ (khi chuyển xếp sang thang bảng lương mới) chỉ áp dụng đối với các trường hợp được bảo lưu ghi trong nguyên tắc chuyển xếp lương. Đối với các trường hợp khi chuyển xếp lương, NLD chỉ còn ít thời gian nữa sẽ được chuyển xếp lên bậc cao hơn, thì Công ty chủ động căn cứ theo khả năng chi trả quỹ lương để quyết định việc có bảo lưu thời gian giữ bậc lương hay không tại thời điểm chuyển xếp.

- Đối với nhóm công nhân, khi thi tiến hành thi nâng bậc nghề vẫn áp dụng theo bậc lương cũ. (Ví dụ: NLD đang hưởng bậc lương cũ là bậc 4, nhưng khi chuyển xếp được chuyển xếp sang bậc 2 của nhóm lương mới; Khi thi nâng bậc nghề, NLD sẽ thi nâng từ bậc 4 cũ lên bậc 5 cũ, nếu đạt yêu cầu, NLD sẽ được xét nâng từ bậc 2 mới lên bậc 3 mới). Đối với công nhân đã thi hết bậc lương cũ, nếu vẫn xét nâng lương ở bảng lương mới thì NLD không cần thi nâng bậc.

### **Điều 6. Thời gian giữ bậc theo hệ thống thang lương, bảng lương của Công ty**

#### **1. Đối với công nhân (vị trí việc làm thuộc nhóm: B.1.1; B.1.2; B.1.3)**

Nếu NLD chưa được xếp chuyển vào bậc lương cuối cùng của Thang lương và đảm bảo đủ các tiêu chuẩn hiện hành của Công ty khi xét nâng bậc lương, thì thời gian nâng bậc lương được quy định như sau:

- Từ bậc 1 lên bậc 2: 2 năm;
- Từ bậc 2 lên bậc 3: 3 năm;
- Từ bậc 3 lên bậc 4: 4 năm; và còn đủ từ 14 năm trở xuống là đến tuổi về hưu.
- Từ bậc 4 lên bậc 5: 5 năm; và còn đủ từ 10 năm trở xuống là đến tuổi về hưu.
- Từ bậc 5 lên bậc 6: 6 năm và còn đủ từ 5 năm trở xuống là đến tuổi về hưu.

#### **2. Đối với NLD làm việc tại các vị trí khác:**

Nếu NLD chưa được xếp chuyển vào bậc lương cuối cùng của Bảng lương thì thời gian nâng bậc lương là: 3 năm/1 bậc và NLD đảm bảo đủ các tiêu chuẩn hiện hành của Công ty khi xét nâng bậc lương.

## CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### **Điều 7. Trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc Công ty**

- rà soát hệ thống chức danh công việc, hệ số lương, phụ cấp lương hiện hưởng, số năm công tác, thời gian về hưu và các thông tin khác phục vụ hoạt động chuyển xếp lương theo nguyên tắc chuyển xếp lương đã được quy định.

- Rà soát, phân công lại các chức danh công việc phù hợp với năng lực, trình độ, sức khoẻ, kinh nghiệm của người lao động, nếu có.

- Lập danh sách thống kê người lao động, chức danh công việc, hệ số lương, phụ cấp lương hiện hưởng, số năm công tác, thời gian về hưu và các thông tin khác gửi lên Phòng Tổ chức – Hành chính công ty.

#### **Điều 8. Trách nhiệm của Công ty**

- Thực hiện chuyển xếp đối với người lao động từ thang lương, bảng lương do Nhà nước quy định sang thang lương, bảng lương mới do Công ty xây dựng theo nguyên tắc đã được quy định và danh sách thống kê người lao động do đơn vị lập.

- Phối hợp với Công đoàn Công ty tổ chức phổ biến, tuyên truyền và quán triệt cho toàn thể cán bộ công nhân viên và người lao động nhận thức đầy đủ mục đích, ý nghĩa của hệ thống thang lương, bảng lương này trong quá trình áp dụng và triển khai ban đầu, tổ chức thực hiện theo đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch và chặt chẽ.

#### **Điều 12. Hiệu lực thi hành**

- Các nội dung trong Quy định này áp dụng từ ngày 01/01/2025.

- Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh, đề nghị các đơn vị gửi về phòng Tổ chức - Hành chính tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Công ty xem xét, giải quyết kịp thời.

**CHỦ TỊCH CÔNG TY**

**Trần Đình Cường**

